TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Q** **TỈNH Q**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2022/HS-ST
Ngày : 23/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Phan Hùng

Hội thẩm nhân dân: bà Vũ Thị Thanh, ông Bùi Văn Thắng

-***Thư ký phiên toà:*** bà Mai Thùy Dung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q - Tỉnh Q tham gia phiên toà: ông Nguyễn Tiến Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Q và phòng xét xử trực tuyến Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Q mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2022/TLST - HS ngày 08/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐXXST-HS ngày 13/9/2022 đối với bị cáo:

LƯU VĂN B

Tên gọi khác: không. Sinh ngày 16 tháng 7 năm 1967, tại thị xã Q, tỉnh Q. Nơi thường trú: khu 7, phường Y, thị xã Q, tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không. Trình độ văn hóa: 7/10, nghề nghiệp: lao động tự do. Họ và tên bố: Lưu Văn S (chết), họ và tên mẹ: Nguyễn Thị X (chết). Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ bẩy. Vợ: Đoàn Thị Hiền, sinh năm 1963. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: ngày 14/3/2012, Toà phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Q xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm về các tội "đánh bạc" và "gá bạc". Ngày 05/5/2017, Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q xử phạt 24 tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma tuý". Được giảm án phạt tù là 2 tháng 29 ngày, ngày 28/9/2018 chấp hành xong án phạt tù về địa phương. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 28/5/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q, có mặt tại phiên tòa.

-*Người làm chứng* :anh Phạm Quốc D, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: khu 6, phường Y, thị xã Q, tỉnh Q

Anh Nguyễn Văn Bến, sinh năm 1973. Nơi cư trú: khu 3, phường Q, thị xã Q, tỉnh Q.

Hai người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/5/2022 tại Bến phà Rừng, thuộc khu 6, phường Y, thị xã Q, tỉnh Q, Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm về ma túy số 1, Bộ tư lệnh Cảnh sát biển phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q kiểm tra, thu giữ trong chiếc tất bên chân trái Lưu Văn B đang đeo có 07 (bảy) gói nilon kích thước (01x01) cm trong đó có 06 (sáu) gói màu trắng và 01 (một) gói màu vàng bên trong đều chứa chất bột màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định 230/KL-KTHS(MT), ngày 28/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: mẫu vật thu giữ của Lưu Văn B là ma túy; loại: heroine; khối lượng: 2,32 gam (hai phẩy ba hai gam).

Tại Cơ quan điều tra, Lưu Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Bảo khai mua của người phụ nữ (không rõ lai lịch địa chỉ) với giá 2.000.000 đồng vào hồi 11 giờ ngày 28/5/2022 tại khu vực Đường Tàu thuộc quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ.

Lượng ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 230 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q để giải quyết theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 100/CT - VKSQY ngày 08/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Q đã truy tố bị cáo Lưu Văn B về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thị xã Q vẫn giữ quan điểm truy tố các bị cáo theo nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lưu Văn B từ: 30 tháng tù đến 36 tháng tù, thời hạn từ ngày bắt 28/5/2022.

Vật chứng: tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định 1,95 gam được niêm phong trong phong bì số 230 MT/PC 09.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó: các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo Lưu Văn B khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng.

Bị cáo Lưu Văn B khai: khoảng 10 giờ ngày 28/5/2022, bị cáo đi nhờ xe xuống bến phà Rừng thuộc khu 6, phường Y để đi sang đường tàu, quận Lê Chân, Hải Phòng mua 7 gói ma túy Heroine với giá 2.000.000 đ của một người phụ nữ không quen. Mua được ma túy, bị cáo cho ma túy vào chiếc tất đeo bên chân trái và đi xe ôm ra bến phà Rừng để đi phà về nhà.Khi sang đến Rừng thì bị Công an kiểm tra hành chính, thu giữ 07 gói ma túy trong chiếc tất bên trái bị cáo đang đeo. Bị cáo mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân.

Người làm chứng anh Phạm Quốc D, anh Nguyễn Văn Bến khai: khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/5/2022, anh Duân và anh Bến đi phà Rừng từ huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng sang bến phà Rừng Quảng Yên. Khi phà cập bến, hai anh thấy Công an kiểm tra, thu giữ của Lưu Văn B 07 gói ma túy giấu trong chiếc tất chân bên trái, trong đó có 6 gói màu trắng và 01 gói màu vàng.

Như vậy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của người làm chứng; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ khác trong vụ án. Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 5 năm 2022, tại bến phà Rừng, thuộc khu 6, phường Y, thị xã Q, tỉnh Q. Lưu Văn B có hành vi tàng trữ trái phép 2,32 gam ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị bắt, thu giữ vật chứng

Hành vi của bị cáo Lưu Văn B phạm vào tội " tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo mua trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng đã tiếp tay cho những kẻ buôn ma túy, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế và làm gia tăng các loại tội phạm khác; ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do coi thường pháp luật, bị cáo đã có hành vi mua 2,32 gam heroine với mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân bị cáo: ngày 14/3/2012, Toà phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Q xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về các tội "đánh bạc" và "gá bạc" kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Ngày 05/5/2017, Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q xử phạt 24 tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma tuý", đã được xóa án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tự giáo dục bản thân. Nay bị cáo lại thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Cho nên việc đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật là cần thiết, đáp ứng yêu cầu phòng chống các tội phạm ma túy trong tình hình hiện nay. Vì vậy cần có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi bị cáo gây nên.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Lưu Văn B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi vi phạm. Bị cáo có anh ruột được Nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sỹ giải phóng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, xem xét giảm nhe một phần hình phạt tù để bị cáo yên tâm cải tạo.

[5]. Về vật chứng trong vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 2,32 g heroine hoàn lại sau giám định còn 1,95 g heroine được niêm phong trong phong bì số 230/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Vấn đề khác: đối tượng bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra không xác định được con người cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

[7]. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt:

Tuyên bố: bị cáo Lưu Văn B phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lưu Văn B: 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 28/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 230/PC 09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong có chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2022 giữa Công an thị xã Q và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Q.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo:

Căn cứ khoản 1-2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo Lưu Văn B phải nộp phải nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lưu Văn B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

NƠI NHẬN
- *TAND tỉnh Q;*
- *Viện KSNDTX Quảng Yên;*
- *Viện KSND tỉnh Q;*
- *Cơ quan CSĐT CA TX Quảng Yên;*
- *Trại tạm giam CAT Quảng Ninh;*
- *Chi cục THADSTX Quảng Yên;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ; văn phòng.*

T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Hùng